TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 34/2025/QĐST-DS	*Quảng Ninh, ngày 15 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 463, 466, 468, 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 101, 103 Luật Các tổ chức tín dụng; Điều 7, khoản 2 Điều 8, Điều 13 của Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao "Hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, lãi vi phạm"; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 23/2025/TLST- DS ngày 04 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần V (V).

Địa chỉ trụ sở: số 89 L, phường Đ, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: ông Ngô Chí D - Chủ tịch Hội đồng quản trị; Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Hồng B - Chức vụ: Trưởng phòng (theo văn bản ủy quyền số 10/2025/UQN-CTQT ngày 12/02/2025 của Chủ tịch Hội đồng quản trị).

Người đại diện theo ủy quyền lại: ông Lò Ngọc T, ông Phạm Văn H, ông Nguyễn Nhật Đ, ông Lê Ngọc L (theo văn bản ủy quyền số 1605/2025/UQ-KHCN ngày 16/5/2025).

- Bị đơn: anh Nguyễn Lê D - sinh năm 1997.

Địa chỉ: tổ 4, khu C, phường C, tỉnh Quảng Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Nguyễn Lê D có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần V (V) toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi, lãi quá hạn theo Hợp đồng cho vay số:

LD2402501013 ngày 14/01/2024. Tổng số tiền còn nợ tính đến ngày 05/9/2025 là: nợ gốc: 129.830.559 đồng; nợ lãi: 67.919.243 đồng (trong đó: lãi trong hạn: 4.435.922 đồng; lãi quá hạn: 63.483.321 đồng); tổng cộng: 197.749.801 đồng (bằng chữ: một trăm chín mươi bảy triệu bảy trăm bốn mươi chín nghìn tám trăm linh một đồng).

2.2. Thời hạn trả nợ: anh Nguyễn Lê D có nghĩa vụ trả cho ngân hàng VPBank toàn bộ số tiền nợ trên, thời hạn cụ thể như sau:

- Chậm nhất đến ngày 31/10/2025, anh Nguyễn Lê D có nghĩa vụ trả cho ngân hàng VPBank số tiền nợ gốc 1.000.000 đồng (một triệu đồng).

- Chậm nhất đến ngày 30/11/2025, anh Nguyễn Lê D có nghĩa vụ trả cho ngân hàng VPBank số tiền nợ gốc 1.000.000 đồng (một triệu đồng).

- Đến ngày 31/12/2025 anh Nguyễn Lê D có nghĩa vụ trả cho ngân hàng VPBank toàn bộ số tiền còn nợ gốc, nợ lãi và các khoản chi phí phát sinh theo Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSBĐ, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử (số hồ sơ giải ngân: LD2402501013 ngày 14/01/2024).

Trường hợp anh Nguyễn Lê D vi phạm nghĩa vụ trả nợ với bất kỳ lần trả nợ nào như đã thỏa thuận (trả không đầy đủ hoặc không trả) thì VPBank có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi còn lại.

Kể từ ngày 06/9/2025 cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ, anh Nguyễn Lê D còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thanh toán theo mức lãi suất thỏa thuận tại Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ Ngân hàng điện tử (số hồ sơ giải ngân: LD2402501013 ngày 14/01/2024) đã ký kết giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng với anh Nguyễn Lê D.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên các có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất anh Nguyễn Lê D phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.3 Về án phí: anh Nguyễn Lê D tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm 4.943.745đ (bốn triệu chín trăm bốn mươi ba nghìn bảy trăm bốn mươi lăm đồng).

Trả lại Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền tạm ứng án phí đã nộp 4.584.602đ (bốn triệu năm trăm tám mươi bốn nghìn sáu trăm linh hai đồng), theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000272 ngày 29/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND khu vực 3 - Quảng Ninh;
- Phòng THADS khu vực 3- Quảng Ninh;
- Lưu: Hồ sơ - Văn phòng.

THẨM PHÁN

Dương Thị Nga